

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số số 368/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị S, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Trần Văn N, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị S và anh Trần Văn N.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

Chị Trần Thị S trực tiếp nuôi con Trần Phương T sinh ngày 22 tháng 4 năm 2015, anh Trần Văn N trực tiếp nuôi con Trần Thành Tr sinh ngày 31 tháng 5 năm 2013, đến khi các con thành niên và có khả năng lao động, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn

Chị Trần Thị S và anh Trần Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết..

- Về chia tài sản chung

Chị Trần Thị S và anh Trần Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ nộp án phí

Chị Trần Thị S nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 150.000 đồng.

Đổi trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012857 ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương), chị Trần Thị S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Trần Thị S số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - TAND TP. Hải Phòng;
 - VKSND H. An Dương;
 - Chi cục THADS H. An Dương;
 - UBND xã N, huyện A
- (để ghi vào sổ hộ tịch số 87/2012 ngày 25/12/2012);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Phương